

TÁI CƠ CẤU CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM VÙNG TRỌNG ĐIỂM XU HƯỚNG TẤT YẾU TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

*RESTRUCTURING THE REGIONAL KEY PEDAGOGICAL UNIVERSITY,
INDISPENSABLE TREND IN THE PRESENT CONTEXT*

NGÔ HỒNG ĐIỆP, ĐỒNG VĂN TOÀN (*)

(*)Trường Đại học Thủ Dầu Một, dongvantoan@gmail.com

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận: 13/12/2019 Ngày nhận lại: 17/12/2019 Duyệt đăng: 14/01/2020 Mã số: TCKH-S04T12-B29-2019 ISSN: 2354 – 0788</p> <p>Từ khóa: <i>tái cơ cấu, mạng lưới trường sư phạm, bồi dưỡng, đào tạo theo hướng mở....</i></p> <p>Key words: <i>restructuring, pedagogical school network, fostering and training in the open direction...</i></p>	<p><i>Muốn phát triển các mặt của đời sống xã hội thì nhân tố con người là quyết định và quan trọng nhất, chính vì vậy để đào tạo ra con người có đầy đủ phẩm chất và năng lực thì phải đề cập đến các trường đào tạo nghề sư phạm. Đội ngũ kỹ sư tâm hồn sẽ là người đi đầu, đảm trách và thúc đẩy cho các mặt phát triển của xã hội. Tuy nhiên trong thực tế hiện nay quy mô, cơ cấu đào tạo ngành sư phạm đang bộc lộ khá nhiều bất cập, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng đào tạo đội ngũ giáo viên liên quan đến phân bổ, bố trí nguồn nhân lực và chất lượng đào tạo... Trước tình hình đó, Đảng và Nhà nước, ngành giáo dục cần nghiên cứu chính sách, cơ cấu lại mạng lưới các trường đào tạo ngành sư phạm có ý nghĩa lý luận và thực tiễn cao trong bối cảnh hiện nay.</i></p> <p>ABSTRACT <i>In order to develop the aspects of social life, the human factor is the most important and important, therefore, in order to train people with full qualifications and competencies, vocational training schools must be mentioned. Pedagogy. The team of soul engineers will be at the forefront, taking charge and promoting social development. However, in the current reality, the scale and structure of pedagogical training are revealing quite a lot of inadequacies, directly affecting the quality of teacher training related to the allocation and allocation of human resources and training quality ... Under such circumstances, the Party and the State, the education sector should study policies and restructure the network of pedagogical training schools with high theoretical and practical significance in the current context.</i></p>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và toàn dân. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển, được ưu tiên đi trước chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Chính vì vậy, tập trung đào tạo nguồn nhân lực, đào tạo đội ngũ giáo viên có ý nghĩa đặc biệt quan trọng để thúc đẩy các lĩnh vực khác phát triển, vì phát triển con người, phát triển nguồn lực là yếu tố “then chốt” để giải quyết mọi vấn đề. Quá trình đào tạo và phát triển đội ngũ giáo viên sẽ là cơ sở để phát triển nguồn lực chất lượng cao, bồi dưỡng nhân tài, phát triển phẩm chất và năng lực tự học, tự làm giàu tri thức, sáng tạo của người học, đa dạng hóa các chuyên ngành đào tạo phù hợp với nhu cầu phát triển của xã hội và hội nhập quốc tế. Xu hướng phát triển Giáo dục và Đào tạo tiếp tục giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, đồng thời tăng cường hợp tác quốc tế để tiếp cận các giá trị khoa học hiện đại nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Chuyển quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học, thực hiện tốt nguyên lý giáo dục: Học đi đôi với hành; lý luận gắn với thực tiễn; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội (Đường lối, chiến lược, chính sách phát triển giáo dục đại học Việt Nam...). Phát triển giáo dục và đào tạo phải gắn liền với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ tổ quốc; với tiến bộ khoa học và công nghệ, phù hợp với quy luật khách quan. Chuyển phát triển giáo dục và đào tạo theo số lượng sang chú trọng chất lượng và hiệu quả. Đổi mới giáo dục theo hướng mở, linh hoạt, giáo dục và đào tạo phải phục vụ cho nhu cầu phát triển của xã hội. Trong bối cảnh hiện nay, sự thay đổi về quy mô, cơ cấu tổ chức mạng lưới trường sư phạm, đổi mới về chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học cũng như tiêu chí đánh giá ở các trường sư phạm cần được nghiên cứu nghiêm túc để có những quyết sách đúng

đắn, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện hiện, hiện đại, thực dạy – thực học – thực hành – thực nghiệp gắn với triết lý “Khát vọng – Trách nhiệm – Sáng tạo”. Chính vì vậy, đổi mới, tái cơ cấu mạng lưới các trường sư phạm là cần thiết để phù hợp với quy luật phát triển, phù hợp với kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế trong bối cảnh hiện nay. Tuy nhiên, cần phải được tính toán kỹ lưỡng, phải có kế hoạch, lộ trình phù hợp với nhu cầu phát triển của từng địa phương và của xã hội. Thiết nghĩ cần được thực nghiệm ở cấp vi mô, rút kinh nghiệm, đánh giá tính ưu việt đưa ra các giải pháp ứng phó với những rủi ro nếu có trước khi áp dụng trên phạm vi rộng.

2. NỘI DUNG

2.1. Tầm quan trọng của việc tái cơ cấu các trường sư phạm vùng, trọng điểm

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã yêu cầu phải: “*Phát triển hệ thống trường sư phạm đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; ưu tiên đầu tư xây dựng một số trường sư phạm, trường sư phạm kỹ thuật trọng điểm; khắc phục tình trạng phân tán trong hệ thống các cơ sở đào tạo nhà giáo*”. Nghị quyết số 19 - NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (Nghị quyết 19-NQ/TW) cũng xác định: “*Đối với giáo dục đại học: Sáp nhập, hợp nhất hoặc giải thể các trường đại học, cơ sở giáo dục - đào tạo hoạt động không hiệu quả, không nhất thiết tình nào cũng có trường đại học. Sắp xếp, tổ chức lại, tập trung xây dựng một số trường sư phạm trọng điểm để đào tạo đội ngũ giáo viên và quản lý giáo dục*”.

Như vậy, trước sự phát triển của xã hội và thực tiễn tuyển sinh, đào tạo ở trường sư phạm và nhu cầu về đào tạo giáo viên của xã hội hiện nay thì việc tái cơ cấu, sắp xếp lại nhằm nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục có ý nghĩa quan trọng.

Do tính lịch sử và yêu cầu của xã hội, các trường sư phạm địa phương có truyền thống và bề dày lịch sử về sự hình thành và phát triển qua các giai đoạn, từ các trường sơ cấp, trung cấp, cao đẳng và đại học như hiện nay, mỗi giai đoạn phát triển khác nhau, trường sư phạm thực hiện sứ mệnh phát triển đội ngũ giáo viên cho địa phương và xã hội gắn với nhu cầu phát triển của từng thời kỳ. Do tính chất và yêu cầu của xã hội, trường sư phạm đào tạo nhiều ngành nghề và các loại hình khác nhau để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực trong từng giai đoạn phát triển của xã hội. Chính vì vậy, thế mạnh các trường đại học sư phạm địa phương trong đào tạo giáo viên luôn đáp ứng kịp thời nhu cầu về nguồn lực, nguồn kinh phí được cân đối hợp lý. Mặt khác, các giá trị về văn hóa truyền thống, văn hóa hóa vùng miền cũng được lưu giữ và phát triển cùng với các giá trị hiện đại. Địa phương chủ động trong quy hoạch và phát triển đội ngũ, tiết kiệm được tài chính cho người học, các khoản kinh phí cho đi lại, ăn ở, sự khó khăn tâm lý về môi trường mới được thu hẹp. Quá trình đào tạo và bồi dưỡng luôn có tính kế thừa, liên thông gắn với cơ sở đào tạo và nhu cầu thực tế ở địa phương.

Bên cạnh đó, cũng bộc lộ những hạn chế nhất định nếu như không quy hoạch, dự báo nhu cầu nguồn lực tốt sẽ gây lãng phí cho ngân sách nhà nước; đào tạo dư thừa so với nhu cầu thực tế, quá trình đào tạo không có sự thống nhất chung về nội dung, chương trình, tính logic, hệ thống trong đào tạo và bồi dưỡng dẫn đến một số môn học, ngành học chồng chéo nhau. Một số ngành nghề thì dư thừa, một số ngành nghề thì thiếu dẫn đến mất cân đối về cơ cấu nguồn lực.

Điểm mạnh, điểm yếu các trường đại học sư phạm trọng điểm, trường đại học sư phạm về

tin. Điểm mạnh của đại học sư phạm vùng, trọng điểm đó là nâng cao năng lực quản lý của nhà nước và xã hội. Kiểm soát được nguồn lực, cân đối được chỉ tiêu đào tạo với nhu cầu sử dụng của xã hội.

2.2. Xu hướng tái cơ cấu các trường đại học vùng, trọng điểm

Hiện nay cả nước có 154 cơ sở đào tạo giáo viên, bao gồm 15 trường đại học sư phạm, 48 trường đại học đa ngành có đào tạo giáo viên, 30 trường cao đẳng sư phạm, 19 trường cao đẳng đa ngành có đào tạo giáo viên, 2 trường trung cấp sư phạm và 40 trường trung cấp đa ngành đang đào tạo giáo viên mầm non.

Khi tái cấu trúc mạng lưới trường sư phạm sẽ khắc phục được một số hạn chế đang tồn tại hiện nay như: nguồn tuyển sinh các trường sư phạm rất khó khăn, chất lượng cuộc sống, thu nhập của giảng viên các trường sư phạm thấp. Mặt khác, khắc phục sự không có sự thống nhất về chương trình đào tạo...

Tuy nhiên, bên cạnh những điểm mạnh của đại học sư phạm vùng thì cũng có nhiều vấn đề phải quan tâm cần được đánh giá khách quan để khắc phục kịp thời. Một số nhà khoa học, nhà nghiên cứu cho rằng những năm qua chúng ta đang thực hiện thí điểm mô hình đại học vùng, đại học quốc gia bao gồm các đại học thành viên thì cũng đang bộc lộ những bất cập trong quản lý, điều hành, không phát huy được được tính tự chủ, sáng tạo trong quản lý của đại học thành viên; cơ chế quản lý trung gian gây lãng phí về tài chính và nguồn lực. Đặc biệt, trong cơ chế tự chủ giáo dục, cần để cho các trường khẳng định được giá trị của mình trước những yêu cầu của xã hội thông qua chất lượng đào tạo và các chuỗi cung ứng dịch vụ. Trong đề án dự thảo về sắp xếp, tổ chức lại các trường sư phạm và thành lập một số trường trọng điểm. Về chủ trương cơ bản chúng tôi hoàn toàn nhất trí. Tuy nhiên, cách thức tiến hành, phương pháp thực hiện và thời điểm áp dụng thì phải được tính toán, căn nhắc để bảo đảm tính khoa học và hiệu quả.

Như vậy, giai đoạn từ 2020 - 2025 sẽ hình thành 2 trường sư phạm trọng điểm quốc gia ở Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh là chưa phù hợp, nếu không giải quyết tốt các vấn đề vô hình chung chúng ta làm phức tạp và dẫn đến sự bất ổn trong giáo dục đại học nói chung và đào tạo các ngành sư phạm nói riêng. Theo quan điểm của chúng tôi, trước hết chúng ta cần nghiên cứu cơ chế chính sách, các văn bản pháp quy, cơ chế quản lý và quy trình vận hành để có thể thực hiện có hiệu quả nhất. Đào tạo theo đơn “đặt hàng” đáp ứng nhu cầu phát triển của địa phương và xã hội. Trong xu hướng phát triển hiện nay cần đẩy mạnh mô hình giáo dục và đào tạo theo đơn đặt hàng để đáp ứng với nhu cầu thực tiễn của các đơn vị sử dụng nguồn lực. Thực hiện tốt mô hình này sẽ khắc phục được tình trạng đào tạo dư thừa nguồn lao động như hiện nay. Nghiên cứu triển khai thực hiện mô hình giáo dục và đào tạo “khép kín” theo đơn đặt hàng của đơn vị sử dụng nguồn nhân lực. Từ thực tiễn giáo dục hiện nay cho thấy, đánh giá chất lượng giáo dục và đào tạo của nhà trường cũng đồng nghĩa với việc sinh viên ra trường có được việc làm ổn định, đáp ứng được yêu cầu công việc của doanh nghiệp, của đơn vị sử dụng nguồn lực và yêu cầu xã hội. Chính vì vậy, cần hướng tới việc xây dựng chương trình đào tạo, hợp tác, liên kết với doanh nghiệp, với chính quyền địa phương nhằm cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao ngay sau khi ra trường. Trong đó, nhà trường giữ vai trò chủ đạo, doanh nghiệp, các đơn vị sử dụng nguồn lao động giữ vai trò chủ

động, sinh viên giữ vai trò tích cực. Nhà trường đào tạo theo nhu cầu “đặt hàng” của doanh nghiệp, doanh nghiệp cùng tham gia quản lý và hỗ trợ người học, người học với vai trò là một người đã đi làm và vai trò của một người học. Ý tưởng và mô hình này cần được nghiên cứu và áp dụng cho giáo dục và đào tạo hiện nay, nhất là đối với vùng kinh tế trọng điểm, các thành phố lớn. Điều đó sẽ đem lại sự “cộng hưởng trách nhiệm - chia sẻ thành quả - thỏa mãn nhu cầu” giữa các nhân tố tham gia.

3. KẾT LUẬN

Đầu tư cho giáo dục đại học như một nguồn lực chính để xây dựng một xã hội tri thức toàn diện và đa dạng, nâng cao hiệu quả nghiên cứu ứng dụng, đổi mới sáng tạo về nội dung, phương pháp giảng dạy và trong quản trị trường học có ý nghĩa quan trọng trong bối cảnh hiện nay. Một lần nữa chúng ta khẳng định rằng, muốn thực hiện nhanh, hiệu quả công nghiệp hóa – hiện đại hóa và hội nhập quốc tế thì Giáo dục và Đào tạo là nhân tố giữ vai trò chủ đạo, nhân tố con người là trung tâm quyết định đến mọi mặt trong phát triển nền kinh tế - xã hội. Nghiên cứu mô hình trường đại học sư phạm trọng điểm nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, khách quan trong công tác kiểm định, xây dựng các tiêu chí đánh giá chuẩn đầu ra, điều chỉnh chương trình đào tạo, tăng cường hợp tác, gắn kết đào tạo với doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu của xã hội hướng tới hội nhập quốc tế sâu rộng là mục tiêu mà các trường đại học hướng tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ giáo dục và Đào tạo (2017), *Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình tổng thể)*.
2. Đảng Cộng Sản Việt Nam (2013), Nghị quyết 29 – NQ/TW ngày 04/11/2013 về *Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*, Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2000), *Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Nhà trường* (Ban hành kèm theo quyết định số 04/2000/QĐ – BGDĐT).
4. Quốc hội khóa XII (2009), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục.